

# Khảo sát sự hiểu biết về việc phòng chống HIV/AIDS của sinh viên khóa 15DDS Đại học Nguyễn Tất Thành

Huỳnh Thị Như Thúy\*, Nguyễn Hoàng Thảo My

Đại học Nguyễn Tất Thành

\*htnthuy@ntt.edu.vn

## Tóm tắt

HIV/AIDS là căn bệnh nguy hiểm, đến nay vẫn chưa có thuốc đặc trị hay vaccin phòng chống. Lứa tuổi dễ mắc HIV/AIDS nhất là (16 – 29) tuổi, đây cũng là lứa tuổi học sinh sinh viên [1,2]; vì vậy, kiến thức phòng chống HIV/AIDS là mối quan tâm hàng đầu của xã hội và nhà trường. Nghiên cứu khảo sát sự hiểu biết về việc phòng chống HIV/AIDS của sinh viên khóa 15DDS, Khoa Dược - Đại học Nguyễn Tất Thành, từ đó đưa ra giải pháp nhằm nâng cao sự hiểu biết về việc phòng chống HIV/AIDS. Đối tượng khảo sát gồm 400 sinh viên, trong đó 21,5 % là nam và 78,5 % là nữ; sinh viên từng tham gia hội thảo, các hoạt động, cuộc thi về tìm hiểu HIV/AIDS là 27,25 %. Kết quả: 93,5 % sinh viên trả lời đúng và đủ về 3 đường chính lây nhiễm HIV/AIDS là máu, quan hệ tình dục (QHTD) không an toàn, từ mẹ sang con; 88,75 % sinh viên trả lời đúng về người khoẻ mạnh vẫn có khả năng bị nhiễm HIV/AIDS. Tỷ lệ lớn sinh viên biết cách phòng, chống lây nhiễm HIV/AIDS: “Không dùng chung kim tiêm” (96,75 %); “Sử dụng bao cao su khi QHTD” (90,25 %); “Không mua bán dâm” (94 %); “Không tiêm chích ma tuý” (76,5 %); “Chung thủy một bạn tình” (58,5 %). Có ít sinh viên (36,25 %) biết đúng thời gian tối thiểu để cho kết quả xét nghiệm HIV/AIDS chính xác là 3 tháng kể từ sau phơi nhiễm hoặc nghi phơi nhiễm.

Nhận 27.11.2020  
Được duyệt 18.12.2020  
Công bố 30.12.2020

Từ khóa  
HIV/AIDS, kiến thức, phòng chống, sinh viên, lây nhiễm

© 2020 Journal of Science and Technology - NTTU

## 1 Đặt vấn đề

Ở Việt Nam, theo báo cáo của Bộ Y tế năm 2019 phần lớn bệnh nhân nhiễm HIV trong độ tuổi từ 16 đến 29 tuổi. HIV/AIDS có thể lây từ người qua người bằng 3 đường máu, mẹ sang con, quan hệ tình dục không an toàn; có đến 67,2 % bệnh nhân nhiễm qua con đường tình dục. Bệnh AIDS chưa có thuốc đặc trị, do đó việc phổ cập kiến thức phòng chống HIV/AIDS là nhiệm vụ quan trọng trong chương trình sức khỏe cộng đồng của nhiều nước, đặc biệt giới trẻ phải ý thức được hậu quả để phòng tránh và có biện pháp xử lý sớm để kiểm soát HIV. Điều trị đúng cách giúp ngăn ngừa lây nhiễm và cải thiện chất lượng cuộc sống [6,7]. Sinh viên Khoa Dược - những dược sĩ tương lai rất cần kiến thức đúng để hướng dẫn cộng đồng.

Nghiên cứu này khảo sát sự hiểu biết về việc phòng chống HIV/AIDS của sinh viên khóa 15DDS, Khoa Dược - Đại học Nguyễn Tất Thành, từ đó đưa ra giải pháp nhằm nâng cao sự hiểu biết về việc phòng chống HIV/AIDS

## 2 Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

### 2.1 Đối tượng nghiên cứu

Sinh viên khoá 15 (15DDS), khoa Dược - Đại học Nguyễn Tất Thành.

Tiêu chuẩn lựa chọn

Sinh viên khóa 15 (15DDS), khoa Dược.

Sinh viên đồng ý tham gia khảo sát.

Tiêu chuẩn loại trừ

Sinh viên không thuộc khóa 15 (15DDS) Khoa Dược;

Sinh viên không thuộc Khoa Dược - Đại học Nguyễn Tất Thành;

Sinh viên các khóa khác học vượt;

Sinh viên không đồng ý tham gia khảo sát;

### 2.2 Phương pháp nghiên cứu

#### 2.2.1 Phương pháp nghiên cứu định tính

Xây dựng bảng câu hỏi phỏng vấn, tiến hành phỏng vấn khoảng 10 sinh viên. Xây dựng phiếu khảo sát sơ bộ, khảo sát sơ bộ với khoảng 30 đến 50 sinh viên sau đó xây dựng phiếu khảo sát chính thức.



2.2.2 Phương pháp nghiên cứu định lượng  
 Công thức chọn mẫu

$$n = \frac{z^2 \times p \times q}{e^2}$$

Trong đó:

n – cỡ mẫu của nghiên cứu

z – giá trị phân phối tương ứng với độ tin cậy lựa chọn (nếu độ tin cậy 95 % thì giá trị z là 1,96)

p – là ước tính tỉ lệ % của tổng thể. Giả sử chưa biết p1 = p2 = 0,5 %, q = (1-p)

Sử dụng công thức trên thu được kết quả như sau:

$$n = \frac{1,96^2 \times 0,5 \times 0,5}{0,05^2} = 384,16$$

trong nghiên cứu này, chọn n = 400.

2.2.3 Nội dung nghiên cứu

Nhóm 1: Kết quả về *nhóm yếu tố cá nhân*, gồm: Giới tính, Tuổi, Tình trạng hôn nhân, Quan hệ tình dục hay chưa, Quan hệ tình dục trước hay sau hôn nhân, có tham gia các hoạt động liên quan đến HIV/AIDS hay chưa.

Nhóm 2: Kết quả nhóm *yếu tố kiến thức và phòng tránh*, gồm: con đường chính lây truyền HIV/AIDS, biện pháp phòng tránh lây truyền HIV/AIDS, xử lí sau khi phơi nhiễm hoặc nghi ngờ phơi nhiễm [4,5].

3 Kết quả nghiên cứu và bàn luận

3.1 Kết quả đặc điểm đối tượng khảo sát

**Bảng 1** Kết quả về đặc điểm của đối tượng tham gia khảo sát

Đặc điểm	Số lượng	Tỉ lệ %
<b>Giới tính</b>		
Nam	86	21,5
Nữ	314	78,5
<b>Độ tuổi</b>		
23 tuổi	337	84,25
24 tuổi	44	11
25 tuổi đến 30 tuổi	14	2,5
Trên 30 tuổi	5	1,25
<b>Người ở cùng</b>		
Một mình	70	17,5
Bạn bè	116	29
Gia đình	204	51
Người yêu	10	2,5
<b>Tình trạng hôn nhân</b>		
Độc thân	348	87
Đã có người yêu	39	9,75
Đã có vợ/chồng	13	3,25
<b>Quan hệ tình dục</b>		
Đã từng QHTD trước hôn nhân	96	24
Đã từng QHTD sau hôn nhân	10	2,5
Chưa từng QHTD	294	73,5

<b>Nguồn thông tin</b>		
Kênh thông tin của BHYT	142	35,5
Hoạt động tuyên truyền của Nhà nước	184	46
Hoạt động tuyên truyền của à trường	230	57,5
Tivi, báo, radio	280	70
Internet	312	78
<b>Tham gia các hoạt động liên quan đến HIV/AIDS</b>		
Đã từng tham gia	109	27,25
Chưa từng tham gia	291	72,75

*Kết quả về đặc điểm giới tính*

Tỉ lệ sinh viên nữ (78,5 %) cao gấp gần 3,8 lần sinh viên nam (21,5 %). Sự chênh lệch này xuất hiện là do đặc thù ngành dược bởi vì ngành dược là một ngành đòi hỏi độ tỉ mỉ, cẩn thận và độ chính xác cao nên sẽ có số lượng nữ giới nhiều hơn so với nam giới. Đa số các sinh viên khoá 15 (15DDS) ở độ tuổi 23 (84,25 %), tuổi 24 chiếm 11 %, các độ tuổi còn lại được trải đều và ít. Như vậy, phần lớn các sinh viên tham gia khảo sát nằm trong độ tuổi dễ bị lây nhiễm HIV/AIDS nhất (theo báo cáo thống kê của Cục phòng, chống HIV/AIDS năm 2019).

*Kết quả về đặc điểm người ở cùng*

Những sinh viên tham gia khảo sát hiện nay chủ yếu đang ở cùng với gia đình (51 %), với những sinh viên ở trọ thì chủ yếu là ở cùng với bạn bè (29 %), ngoài bạn bè ra có những sinh viên sống một mình (17,5 %), trong cuộc khảo sát có 2,5 % đối tượng trả lời là đang sống cùng với người yêu. Tình trạng hôn nhân hiện tại của các sinh viên tham gia khảo sát đa phần là độc thân (87 %), tình trạng đã có người yêu chiếm 9,75 % và tỉ lệ người đã có vợ hoặc chồng là 3,25 %.

*Kết quả về quan hệ tình dục*

Tỉ lệ sinh viên chưa từng quan hệ tình dục chiếm tới 73,5 %, có 24 % sinh viên đã từng quan hệ tình dục trước hôn nhân, ở độ tuổi này quan hệ tình dục trước hôn nhân là hoàn toàn bình thường nhưng vì là quan hệ tình dục trước hôn nhân nên khả năng thay đổi nhiều bạn tình là khá cao điều này có thể dẫn đến việc lây nhiễm HIV/AIDS qua đường tình dục. Có 2,5 % đối tượng được khảo sát trả lời đã từng quan hệ tình dục trước hôn nhân, việc này có thể giảm thiểu việc lây truyền HIV/AIDS qua con đường tình dục không an toàn.

*Kết quả về nguồn thông tin sinh viên tiếp cận kiến thức*

Nguồn thông tin mà các sinh viên đã tiếp cận để tìm hiểu về HIV/AIDS và cách phòng chống. Ở câu hỏi này, vì một người có thể tìm hiểu từ nhiều nguồn khác nhau nên các sinh viên có thể chọn nhiều đáp án, có thể thấy nguồn thông tin chủ yếu cung cấp kiến thức cho các sinh viên là thông qua internet (78 %) bao gồm mạng xã hội, Youtube, ... kết quả này phù hợp với tình hình công nghệ hóa hiện tại.

*Kết quả về việc tham gia các hoạt động liên quan HIV/AIDS*



Tỉ lệ sinh viên không tham gia bất kì hoạt động nào chiếm đến 72,75 % tổng số sinh viên tham gia khảo sát, điều này chứng minh rằng các hoạt động về kiến thức HIV/AIDS chưa có hấp dẫn mọi người tham gia, bên cạnh đó số buổi hội thảo hay các cuộc thi về kiến thức phòng, chống HIV/AIDS còn khá ít. Số lượng sinh viên tham gia khảo sát đã từng dự các hoạt động về HIV/AIDS là 27,25 % nhưng không phải tất cả những người này tham gia hoạt động do Đại học Nguyễn Tất Thành tổ chức, đa số là các sinh viên tham gia lúc học trung học phổ thông, chỉ có rất ít tham gia các chương trình trong thời gian học đại học.

### 3.2 Kết quả khảo sát về kiến thức và phòng, chống HIV/AIDS

*Kết quả khảo sát kiến thức về con đường lây nhiễm HIV/AIDS*

**Bảng 2** Kết quả khảo sát về con đường lây truyền chính

Kiến thức con đường lây truyền HIV/AIDS	Số lượng (n=400)	Tỉ lệ (%)
Trả lời đúng cả 3 con đường chính	374	93,5
Trả lời đúng 2/3 con đường chính	20	5
Trả lời đúng 1/3 con đường chính	6	1,5
Tổng	400	100

Tỉ lệ các sinh viên trả lời đúng và đủ các con đường chính làm lây nhiễm HIV/AIDS cao (93,5 %), Tỉ lệ sinh viên tham gia khảo sát có kiến thức về con đường ở mức đúng nhưng chưa đầy đủ thấp tỉ lệ lần lượt là 5 %, 1,5 %. Sinh viên tham gia khảo sát này có kiến thức tốt về 3 con đường lây nhiễm HIV/AIDS.

*Kết quả khảo sát các quan niệm sai về con đường nhiễm HIV/AIDS*

**Bảng 3** Kết quả khảo sát các quan niệm sai lầm về con đường có thể lây nhiễm HIV/AIDS

Quan niệm sai về con đường nhiễm HIV/AIDS	Số lượng (n = 73)	Tỉ lệ (%) trên tổng số đáp án được chọn	Tỉ lệ (%) trên tổng số đối tượng tham gia khảo sát
Hôn	34	34	8,5
Bắt tay	2	2	0,5
Muối chích	35	35	8,75
Sử dụng chung nhà vệ sinh	10	10	2,5
Côn trùng cắn	9	9	2,25
Ăn chung	10	10	2,5
Tổng	100	100	25

Kết quả cho thấy có 73/400 sinh viên tham gia khảo sát (18,25 %) có những quan niệm sai về các con đường lây truyền. Sinh viên có quan niệm sai rằng HIV/AIDS sẽ lây qua: hôn (8,5 %); bắt tay (0,5 %); muối chích (8,75 %); sử

dụng chung nhà vệ sinh (2,5 %), côn trùng cắn (2,25 %), ăn chung (2,5 %).

*Kết quả khảo sát về kiến thức về lây nhiễm qua sinh hoạt, cách xử trí, dự phòng*

**Bảng 4** Kết quả khảo sát về kiến thức về lây nhiễm qua sinh hoạt, cách xử trí, dự phòng

Câu hỏi	Trả lời đúng		Trả lời sai		Không biết	
	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %
Người khỏe mạnh có thể đang nhiễm HIV/AIDS không?	355	88,75	9	2,25	36	9
Tắm chung hồ bơi có bị lây nhiễm?	281	70,25	47	11,75	72	18
Sống chung nhà với người bệnh có lây nhiễm HIV/AIDS không?	230	57,5	120	30	50	12,5
Sau bao lâu có thể xét nghiệm chính xác HIV/AIDS kể từ khi tiếp xúc?	145	36,25	165	41,25	90	22,5
“Điều trị dự phòng sau phơi nhiễm” ngay trong vòng mấy ngày?	194	48,5	128	32	78	19,5

*Kết quả khảo sát kiến thức về ngoại hình người nhiễm HIV/AIDS:*

Có 88,75 % sinh viên cho rằng người khỏe mạnh có thể đang nhiễm HIV/AIDS; 2,25 % sinh viên nghĩ người khỏe mạnh không thể nào đang bị nhiễm HIV/AIDS; 9 % không có kiến thức về câu hỏi này. Hiện nay vẫn còn số ít sinh viên quan niệm rằng nhìn bên ngoài có thể biết được một

người có thể nhiễm HIV/AIDS hay không và nếu nhìn bề ngoài khỏe mạnh thì người đó không bị nhiễm HIV/AIDS. Quan niệm sai lầm này có thể dẫn đến QHTD không an toàn với các đối tác. Người nhiễm HIV/AIDS vẫn có một giai đoạn khỏe mạnh như người bình thường nên việc nhìn bề ngoài không thể biết được, chỉ có xét nghiệm mới khẳng định một người có nhiễm hay không.

**Kết quả khảo sát lây nhiễm HIV/AIDS bằng việc bơi chung:**  
 Có 70,25 % người tham gia khảo sát trả lời đúng là tắm chung hồ bơi sẽ không bị nhiễm HIV/AIDS; 11,75 % người tham gia khảo sát nghĩ là sẽ bị lây nhiễm HIV/AIDS nếu tắm chung hồ bơi với người bệnh và 18 % không biết câu trả lời cho kiến thức này. Hiện nay, không chỉ riêng các sinh viên trả lời sai và không biết kiến thức này mà còn một số ít cũng nghĩ rằng HIV/AIDS sẽ bị lây truyền qua con đường bơi chung với người bệnh, điều này hoàn toàn không đúng, hiểu sai có thể dẫn đến việc kì thị và phân biệt đối xử với người bệnh.

**Kết quả khảo sát lây nhiễm HIV/AIDS qua sống chung nhà:**  
 Có 57,5 % sinh viên tham gia khảo sát trả lời đúng, việc sống chung nhà với người nhiễm HIV/AIDS hoàn toàn sẽ không bị lây nhiễm bệnh nếu hiểu rõ về con đường lây truyền; 30 % sinh viên cho rằng sống chung nhà người bệnh có thể sẽ bị lây nhiễm HIV/AIDS; 12,5 % sinh viên trả lời không biết cho câu hỏi khảo sát này. Nhiều người vẫn cho rằng các sinh hoạt chung, sống chung nhà,... với người bệnh thì sẽ bị lây nhiễm HIV/AIDS. Tuy nhiên, do HIV/AIDS chỉ lây truyền qua 3 con đường chính (máu, QHTD không an toàn và từ mẹ sang con) mà không lây qua các giao tiếp thông thường nên sống chung nhà và sinh hoạt chung với người nhiễm HIV/AIDS hoàn toàn không thể bị lây nhiễm, ngoại trừ QHTD không an toàn hoặc vô tình vết trầy xước tiếp xúc với máu của người nhiễm HIV/AIDS.

**Kết quả khảo sát về xử trí và dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS:**

Để kết quả chính xác thì phải xét nghiệm ít nhất sau 3 tháng từ khi nghi ngờ nhiễm hoặc tiếp xúc với vật nghi nhiễm [3]. Thời gian này cần để cơ thể sản sinh đủ kháng thể, được gọi là giai đoạn “cửa sổ”. Vì thế đáp án sau 3 tháng được xem là đúng. Chỉ 36,25 % sinh viên trả lời đúng; 63,75 % sinh viên trả lời sai. Đây cũng là câu hỏi nhiều người thắc mắc.

**Kết quả khảo sát kiến thức điều trị dự phòng sau phơi nhiễm:**

Theo khuyến cáo, sau khi bị phơi nhiễm hoặc nghi ngờ phơi nhiễm hãy đến cơ sở y tế gần nhất để điều trị dự phòng sau phơi nhiễm. Sau khi phơi nhiễm hoặc nghi ngờ bị phơi nhiễm nên được điều trị trong vòng 72 tiếng và được khuyến cáo điều trị càng sớm càng tốt. Trong câu khảo sát này chỉ có 48,5 % sinh viên trả lời đúng; còn lại 19,5 %

sinh viên chọn câu trả lời “không biết” và 32 % sinh viên trả lời sai. Kiến thức này cũng là một kiến thức quan trọng mà mỗi người cần phải biết để nhanh chóng xử trí khi có những việc không may xảy ra, nếu chậm trễ hoặc không biết thì khả năng nhiễm HIV/AIDS sẽ rất cao.

## 4 Kết luận

**Kết luận đặc điểm của sinh viên khoá 15DDS**

Nghiên cứu được tiến hành trên 400 sinh viên khoá 15 (15DDS), Khoa Dược - Đại học Nguyễn Tất Thành trong đó có tỉ lệ nam là 21,5 % và nữ là 78,5 %. Trong số 400 sinh viên tham gia cuộc khảo sát thì tỉ lệ sinh viên đã từng tham gia các buổi hội thảo cũng như các hoạt động, cuộc thi về tìm hiểu HIV/AIDS là 27,25 %.

**Kết luận kiến thức phòng, chống HIV/AIDS của sinh viên**

Nhìn chung, phần lớn các sinh viên đã trả lời đúng và đủ về 3 con đường chính lây nhiễm HIV/AIDS là máu, QHTD không an toàn, từ mẹ sang con (93,5 %) và có số ít không trả lời được về con đường lây nhiễm (1,5 %). Tỉ lệ nhỏ sinh viên vẫn còn nghĩ các quan niệm sai lầm có thể làm lây nhiễm HIV/AIDS như hôn (8,5 %); bắt tay (0,5 %); muỗi chích (8,75 %); sử dụng chung nhà vệ sinh (2,5 %); côn trùng cắn (2,25 %); ăn chung với người nhiễm HIV/AIDS (2,5 %). Một tỉ lệ nhỏ sinh viên nghĩ việc tắm chung hồ bơi với người nhiễm thì sẽ bị lây truyền HIV/AIDS (11,75 %), sống chung nhà sẽ bị lây nhiễm (30 %), lây nhiễm HIV/AIDS qua nước bọt (12,5 %). Đối với ngoại hình người nhiễm HIV/AIDS thì 88,75 % sinh viên đã đúng khi trả lời người khoẻ mạnh vẫn có khả năng đang bị nhiễm HIV/AIDS.

Sinh viên chưa biết đúng thời điểm xét nghiệm HIV/AIDS: 36,25 % người biết rõ thời gian tối thiểu để xét nghiệm HIV/AIDS cho kết quả chính xác là 3 tháng kể từ sau phơi nhiễm hoặc nghi ngờ phơi nhiễm. Về điều trị dự phòng sau phơi nhiễm: 51,5 % sinh viên không biết phải đến cơ sở y tế điều trị trong vòng tối đa 3 ngày kể từ ngày phơi nhiễm.

## Lời cảm ơn

Nghiên cứu được tài trợ bởi Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ - Đại học Nguyễn Tất Thành, đề tài mã số 2020.01.082.

## Tài liệu tham khảo

1. Bộ Y tế (2019), *Báo cáo kết quả công tác phòng, chống HIV/AIDS năm 2019 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2020*.
2. Bộ Y tế (2016), *Niên giám thống kê y tế*, NXB Y học, tr. 22.
3. Bộ Y tế (2015), *Tài liệu đào tạo HIV/AIDS*, Hà Nội, tr. 12 – 86.
4. Orisatoki O Rotimi, Oguntibeju O Oluwafemi (2018), “*Knowledge and attitudes of students in Caribbean Medical School towards HIV/AIDS*”, African Journal of Biomedical Research, Vol. 11, p. 137 – 143.
5. Namaitijiang Maimaiti, Khadijah Shamsuddin, Anwar Abdurahim& Nurungul Tohti, Rena Memet (2010), “*Knowledge, attitude and practice regarding HIV/AIDS among university students in Xinjiang*”, Global Journal of Health Science, Vol. 2 (2), p. 51 – 60.
6. Antiretrovirals: HIV and AIDS Drugs <https://www.webmd.com/hiv-aids/aids-hiv-medication>
7. What are the benefits of taking my HIV medicine every day as prescribed?  
<https://www.cdc.gov/hiv/basics/livingwithhiv/treatment.html>

## Survey on understanding about HIV/AIDS prevention of students of course 15DDS, Nguyen Tat Thanh University

Huynh Thi Nhu Thuy\*, Nguyen Hoang Thao My

Faculty of Pharmacy, Nguyen Tat Thanh University

\*htnthuy@ntt.edu.vn

**Abstract** HIV/AIDS is a dangerous disease and there is no medicine or vaccine up to now. Currently, 16 to 29 year olds is the most infected age group, which is also the ages of students [1,2]. Therefore, understanding how to prevent HIV/AIDS is very necessary and important, it is the top concern of the society and education institutions. The research is conducted to survey the knowledge of HIV/AIDS prevention among students of 15DDS course, at Faculty of Pharmacy, Nguyen Tat Thanh University. The result showed:

- Student characteristics of study sample: 21.5 % are male students and 78.5 % are female students. 27.25 % of students have participated in seminars, activities and competitions on HIV/AIDS.
- Knowledge about HIV/AIDS prevention: 93.5 % Students answered correctly and fully about the three main ways for HIV/AIDS transmission: via blood, unsafe sex, and from mother to child. 88.75 % of students answered correctly about healthy people still being infected with HIV/AIDS. Most students know how to prevent and control HIV/AIDS infection such as "Not sharing needles" (96.75 %); "Using a condom when having sex" (90.25 %); "No prostitution" (94 %); "Not using drug injection together" (76.5 %); "Being faithful to one partner" (58.5 %). However, not all knows the right time to test for HIV/AIDS, 36.25 % of students know that the minimum time for testings to give an exact result is 3 months after exposure or suspected exposure.

**Keywords** HIV / AIDS, knowledge, prevention, students, infection.